



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 62
Số 70 (324)

31 tháng 10 năm 2026
22 tháng Chín, Bính Ngọ

Cuối tuần

Báo điện tử:
baotuyenquang.com.vn



80  **NĂM**
THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN

TRƯỜNG THPT TÂN TRÀO
1946 - 2026

Hành trình GIEO TRI THỨC



Hành trình gieo tri thức

■ LÊ DUY (Thực hiện)



Nhà giáo Trịnh Thị Thanh Thủy.

Phóng viên: Trải qua 80 năm hình thành và phát triển, Trường THPT Tân Trào đã ghi dấu những chặng đường và dấu mốc đáng nhớ. Nhìn lại hành trình ấy, đâu là những bước ngoặt có ý nghĩa quyết định đối với sự trưởng thành và vị thế của nhà trường trong sự nghiệp giáo dục?

Nhà giáo Trịnh Thị Thanh Thủy: Tháng 10 năm 1946, sự ra đời của lớp đệ nhất Trung học, lớp Trung học đầu tiên của tỉnh, và cũng là một trong những lớp đầu tiên của Khu giải phóng Việt Bắc, là tiền thân trực tiếp của Trường Thị Sách - Tân Trào sau này. Từ đây, con em trong tỉnh và các vùng lân cận có điều kiện tiếp tục học tập ngay tại quê hương. Trong hoàn cảnh đất nước vừa giành được độc lập, lớp học ấy đã đặt những viên gạch đầu tiên cho quá trình hình thành một cơ sở giáo dục Trung học có truyền thống lâu dài trên đất Tuyên Quang.

Đến tháng 9 năm 1948, từ thời điểm này, nhà trường chính thức mang tên Trường Tân Trào. Đây là dấu mốc có ý nghĩa đặc biệt trong lịch sử phát triển của nhà trường, bởi tên gọi Tân Trào từ đó trở thành biểu tượng gắn bó với các thế hệ thầy và trò qua suốt chặng đường dài sau này.

Phóng viên: Từ những năm tháng dạy và học giữa chiến tranh gian khó đến hôm nay, truyền thống Tân Trào được hun đúc qua nhiều thế hệ. Theo đồng chí, những giá trị cốt lõi nào đã làm nên bản sắc của nhà trường và cần tiếp tục được gìn giữ, phát huy trong bối cảnh hiện nay?

Nhà giáo Trịnh Thị Thanh Thủy: Trải qua hành trình 80 năm xây dựng và phát triển (1946 - 2026), từ những lớp học đầu tiên giữa vùng căn cứ địa cách mạng trong kháng chiến chống thực dân Pháp đầy gian khó cho đến mô hình trường chuẩn Quốc gia, hội nhập và

Trong 80 năm hình thành và phát triển, Trường THPT Tân Trào đã viết nên trang sử đầy tự hào, gắn liền với dấu mốc lịch sử của quê hương, đất nước và sự trưởng thành của nhiều thế hệ học trò. Truyền thống ấy là nền tảng để nhà trường tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo những thế hệ học sinh có tri thức, năng lực và trách nhiệm với xã hội. Nhân dịp kỷ niệm 80 năm thành lập Trường THPT Tân Trào, phóng viên Báo và PTTH Tuyên Quang đã có cuộc phỏng vấn nhà giáo Trịnh Thị Thanh Thủy, Hiệu trưởng nhà trường về hành trình đầy tự hào trong sự nghiệp trồng người của ngôi trường.



Các thế hệ lãnh đạo nhà trường và đại biểu dự Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11 - 2024.

chuyển đổi số hôm nay, bản sắc và vị thế của Trường THPT Tân Trào đã được hun đúc từ những giá trị cốt lõi mang tính truyền thống cần được gìn giữ, phát huy trong bối cảnh hiện nay.

Đó là, ý chí kiên cường, tinh thần vượt khó và khát vọng vươn lên. Ngay từ khi thành lập năm 1946, trải qua những năm tháng vừa

dạy học vừa sơ tán qua các địa điểm như Cây Đa Nước Cháy, Đền Cấm, An Bảo, Linh Sơn, Chân Sơn, hay những năm tháng chiến tranh phá hoại ác liệt (chia tách thành Khu A, Khu B, phân hiệu Đốc Độ, Nông Tiến), cơ sở vật chất chỉ là nhà tranh vách nứa, lớp học ban đêm dưới ánh đèn dầu hoặc dưới tán rừng, thầy và trò Tân Trào chưa từng để gián đoạn việc học.

Tinh thần "vượt khó, dạy tốt - học tốt" chính là cội nguồn sức mạnh giúp nhà trường đứng vững và vươn lên trước mọi thử thách. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, giá trị này tiếp tục được phát huy mạnh mẽ, lấy khẩu hiệu "Giáo dục vì ngày mai" để mỗi thầy cô tận tâm hơn, trách nhiệm hơn, nỗ lực tốt nhất, luôn học hỏi và cải tiến vì sự phát triển của nhà trường.

Nhà trường tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo mẫu mực, sáng tạo; không ngừng tự học, nâng cao năng lực chuyên môn và làm chủ công nghệ để biến truyền thống thành động lực hành động.

Tự hào về chặng đường 80 năm lịch sử để vững bước hướng tới tương lai, tập thể Trường THPT Tân Trào quyết tâm xây dựng ngôi trường ngày càng phát triển vững chắc, hiện đại, nhân văn, xứng đáng với niềm tin của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Phóng viên: Thành quả của một ngôi trường không chỉ thể hiện qua thành tích học tập mà còn ở sự trưởng thành và đóng góp của các thế hệ học sinh. Nhìn lại 80 năm, đồng chí đánh giá như thế nào về những đóng góp của Trường THPT Tân Trào đối với sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực cho quê hương, đất nước?

Nhà giáo Trịnh Thị Thanh Thủy: Từ mái trường này, nhiều học sinh đã trở thành cán bộ lãnh đạo, nhà khoa học, nhà giáo, bác



Xứng đáng ngôi trường mang tên Tân Trào

■ CHÚC HUỖN

TÁM mươi năm qua (1946 - 2026), Trường THPT Tân Trào đã khắc ghi dấu ấn sâu đậm, vinh dự mang tên mảnh đất Tân Trào thiêng liêng - Thủ đô Khu Giải phóng, Thủ đô Kháng chiến. Giữa cội nguồn cách mạng ấy, tháng 10 năm 1946, lớp Đệ nhất Trung học ra đời như đốm lửa tri thức thắp lên những viên gạch đầu tiên cho nền giáo dục Trung học Tuyên Quang.

Trải qua tám thập kỷ, bản sắc nhà trường được kết tinh từ ý chí kiên cường và tinh thần vượt khó. Từ những lớp học tranh vách nứa sơ tán dưới tán rừng, ánh đèn dầu thâu đêm trong khói lửa chiến tranh, thầy và trò Trường Tân Trào chưa từng để gián đoạn tiếng trống trường. Đó là minh chứng bên bi cho truyền thống "dạy tốt - học tốt" và khát vọng vươn lên.

Viết tiếp chặng đường vẻ vang, thế hệ hôm nay của nhà trường đang biến truyền thống hào hùng thành động lực hành động mạnh mẽ. Trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo

dục và sự phát triển của kỷ nguyên số, tập thể sư phạm Trường THPT Tân Trào không ngừng nung nấu khát vọng đổi mới, sáng tạo, làm chủ công nghệ. Với phương châm "Giáo dục vì ngày mai", mỗi người thầy, người cô tiếp tục giữ trọn tâm huyết, trách nhiệm, đầu tư các thế hệ học sinh trưởng thành với đầy đủ tri thức, năng lực và bản lĩnh.

Kỷ niệm 80 năm thành lập là dịp để tri ân các thế hệ đi trước, đồng thời cũng là lời hiệu triệu để ngôi trường mang tên Tân Trào tiếp tục vững bước hướng tới tương lai. Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, nhân văn và chất lượng cao chính là hành động thiết thực góp phần bồi đắp nguồn nhân lực chất lượng cho quê hương, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Tuyên Quang, cũng như truyền thống lịch sử vẻ vang của vùng đất cội nguồn cách mạng.

Thầy cô giáo và học trò tại Lễ khai giảng năm học mới 2026 - 2027.



sĩ, sĩ quan, doanh nhân, văn nghệ sĩ và những người lao động trên nhiều lĩnh vực. Có những người giữ trọng trách lớn, có những người lặng lẽ làm việc ở những vị trí rất bình dị, nhưng tất cả đều góp một phần công sức của mình cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Tuyên Quang cũng như cả nước. Nhìn vào hành trình ấy, chúng ta càng hiểu rằng thành tích lớn nhất của một nhà trường không chỉ nằm ở những con số trong các kỳ thi, mà điều đáng trân quý ở những học sinh sau khi tốt nghiệp đã sống như thế nào và đóng góp được gì cho cuộc đời tươi đẹp.

Phóng viên: Trước yêu cầu đổi mới giáo dục, Trường THPT Tân Trào đang tập trung vào những giải pháp trọng tâm nào để nâng cao chất lượng dạy và học, phát triển năng lực đổi mới giáo viên và khơi dậy tính chủ động, sáng tạo của học sinh?

Nhà giáo Trịnh Thị Thanh Thủy: Trường THPT Tân Trào không thể chỉ tự hào vì những gì đã đạt được. Trong thế giới mà tri thức thay đổi rất nhanh, công nghệ đang làm thay đổi cách con người học tập và làm việc, yêu cầu đối với giáo dục ngày càng cao, nhiệm vụ của nhà trường hôm nay phải đào tạo thế hệ học sinh có năng lực tự học, biết suy nghĩ độc lập, biết hợp tác, biết sử dụng công nghệ đổi mới sáng tạo, có khả năng thích ứng với những thay đổi và quan trọng nhất là giữ được nền tảng nhân cách của một con người tử tế.

Nhà trường tiếp tục xây dựng đội ngũ giáo viên vững chuyên môn, giàu trách nhiệm và thực sự yêu thương học sinh. Cùng với đó, phương pháp dạy học được đổi mới theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Việc ứng dụng công nghệ được đẩy mạnh nhưng tuyệt đối không để công nghệ thay thế vai trò của người thầy. Mỗi trường học tập được xây dựng theo hướng kỷ cương nhưng thân thiện, nghiêm túc nhưng không nặng nề, để mỗi ngày đến trường thực sự là một ngày vui của các em học sinh.

Với các nhà giáo, chúng tôi cho rằng điều chúng ta cần giữ nhất trong những năm tới không phải chỉ là những con số thành tích, mà là niềm tin của học sinh đối với người thầy. Mỗi bài giảng tốt có thể giúp học sinh hiểu thêm kiến thức; nhưng một người thầy tâm tâm có thể giúp học sinh thay đổi cách nhìn về chính mình và về cuộc sống. Trong sự nghiệp trồng người, những điều như thế đôi khi không thể đo đếm bằng điểm số, nhưng lại có thể theo mỗi người suốt cuộc đời. Vì vậy, mỗi thầy cô sẽ tiếp tục học hỏi, đổi mới và giữ cho mình sự tận tâm với nghề; bởi tương lai của nhà trường được quyết định trước hết từ chất lượng của từng giờ học, từng lời nói và từng cách ứng xử với các em.

Phóng viên: Trước những thay đổi nhanh chóng của thị trường lao động và yêu cầu phát triển của xã hội, nhà trường cần chuẩn bị cho học sinh những năng lực, phẩm chất gì? Trường THPT Tân Trào sẽ đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp và gắn kết

với gia đình, xã hội như thế nào để giúp học sinh lựa chọn con đường tương lai phù hợp, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực trong giai đoạn mới?

Nhà giáo Trịnh Thị Thanh Thủy: Trước những biến động nhanh chóng của thị trường lao động và yêu cầu phát triển của xã hội trong giai đoạn hiện nay. Để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao, nhà trường tập trung vào các định hướng trọng tâm sau:

- Năng lực tự học và tư duy sáng tạo: Học sinh cần được rèn luyện khả năng tự cập nhật tri thức, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề linh hoạt thay vì chỉ tiếp thu kiến thức một chiều.

Trong bối cảnh chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI) phát triển mạnh mẽ, học sinh phải được trang bị năng lực số cơ bản, biết cách khai thác công nghệ hiệu quả, đồng thời có ý thức sử dụng công nghệ an toàn, có trách nhiệm. Khả năng làm việc nhóm, kết nối đa văn hóa, chịu được áp lực và linh hoạt thay đổi để thích ứng với môi trường làm việc luôn biến động. Giữ vững tinh thần yêu nước, lòng nhân ái, ý thức tôn trọng kỷ cương, trách nhiệm với cộng đồng và khát vọng cống hiến cho quê hương, đất nước.

- Đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp: Chuyển từ "tư vấn định hướng" sang "trải nghiệm nghề nghiệp thực tế". Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế tại các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, trường đại học và gắn nội dung học tập với các vấn đề thực tiễn của địa phương. Khảo sát năng lực, sở trường, điều kiện hoàn cảnh và nguyện vọng của từng em học sinh để xây dựng lộ trình hướng nghiệp phù hợp, giúp học sinh chọn đúng ngành, đúng nghề theo năng lực cá nhân. Gắn hướng nghiệp với xu hướng thị trường lao động mới, định hướng cho học sinh tiếp cận sớm với các lĩnh vực kinh tế mũi nhọn, khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin và thị trường lao động thời kỳ số hóa.

- Tăng cường gắn kết giữa "Nhà trường - Gia đình - Xã hội": Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình trên cơ sở tôn trọng, lắng nghe và thấu hiểu tâm tư của học sinh, đảm bảo sự thống nhất trong quản lý và giáo dục các em. Mở rộng kết nối với cựu học sinh và xã hội để làm cầu nối truyền cảm hứng, chia sẻ kinh nghiệm thực tế và hỗ trợ tư vấn nghề nghiệp.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa: Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục đào tạo để mở rộng không gian học tập, tạo môi trường thực hành và cơ hội việc làm rộng mở cho học sinh sau khi tốt nghiệp.

Phóng viên: Phát huy truyền thống 80 năm, Trường THPT Tân Trào xác định những mục tiêu và đột phá nào trong thời gian tới để khẳng định vị thế, nâng cao chất lượng giáo dục và đóng góp thiết thực hơn cho sự phát triển của địa phương?

Nhà giáo Trịnh Thị Thanh Thủy: Phát huy bề dày truyền thống 80 năm xây dựng và phát triển, bước vào chặng đường mới, Trường THPT Tân Trào đã xác định rõ mục tiêu, các khâu đột phá:



Một giờ học tại Trường THPT Tân Trào.

DIỄN ĐÀN

Động lực đổi mới

■ THANH HÀ

Tám mươi năm hình thành và phát triển là hành trình kết tinh tâm huyết của nhiều thế hệ thầy, trò Trường THPT Tân Trào. Mỗi dấu mốc của chặng đường ấy không chỉ gói nhắc niềm tự hào về quá khứ, mà còn đặt ra một câu hỏi cho hiện tại: Làm thế nào để những giá trị được vun đắp qua năm tháng tiếp tục soi đường cho sự phát triển của nhà trường?

Truyền thống không đơn thuần là những trang lịch sử được lưu giữ hay thành tích được nhắc lại trong những dịp kỷ niệm. Giá trị sâu xa của truyền thống nằm ở những phẩm chất được trao truyền, ở tinh thần hiếu học, trách nhiệm của người thầy và khát vọng vươn lên của các thế hệ học sinh. Một ngôi trường chỉ thực sự tiếp nối được truyền thống khi biết làm cho những giá trị của quá khứ hiện diện trong chất lượng giáo dục hôm nay.

Trong bối cảnh giáo dục đổi mới mạnh mẽ, yêu cầu đối với nhà trường không chỉ ở việc trang bị kiến thức. Học sinh cần được phát triển tư duy độc lập, năng lực tự học, khả năng thích ứng và ý thức trách nhiệm với cộng đồng. Muốn vậy, phương pháp dạy học phải đổi mới, môi trường giáo dục phải khuyến khích sáng tạo, còn người thầy cần được tạo điều kiện để phát huy năng lực và tâm huyết. Sự đổi mới ấy không phải là lựa chọn giữa truyền thống và hiện đại, mà là tìm cách đưa những giá trị bền vững của nhà trường vào yêu cầu mới của giáo dục.

Nhìn từ góc độ ấy, chất lượng của một ngôi trường không chỉ được đo bằng điểm số, giải thưởng hay tỷ lệ học sinh đỗ đạt. Điều đáng quan tâm hơn là sau những năm tháng học tập, mỗi học sinh trường thành như thế nào: có đủ năng lực làm chủ cuộc sống, có lòng nhân ái, biết trân trọng cội nguồn và sẵn sàng đóng góp cho xã hội hay không. Đó cũng là cách nhìn nhận truyền thống bằng những giá trị cụ thể, thay vì chỉ bằng niềm tự hào.

Tám mươi năm là vốn quý, nhưng tương lai của Tân Trào được quyết định bởi những gì nhà trường tiếp tục kiến tạo hôm nay. Giữ gìn truyền thống không phải để bám lòng với quá khứ, mà để có thêm bản lĩnh đổi mới, vững vàng trước những thay đổi và bền bỉ với sứ mệnh trồng người.

Mạch nguồn truyền thống

Tám mươi năm xây dựng và trưởng thành, Trường THPT Tân Trào không chỉ bồi đắp tri thức, chắp cánh ước mơ mà còn hun đúc nên những giá trị truyền thống được các thế hệ gìn giữ, tiếp nối. Từ mái trường thân yêu, biết bao người đã trưởng thành, mang theo hành trang tri thức, tinh thần và những kỷ ức không phai trên mỗi chặng đường. Dẫu thời gian trôi, mỗi người có một lối đi riêng, niềm tự hào về mái trường xưa vẫn vẹn nguyên trong trái tim các thế hệ giáo viên, phụ huynh và học sinh. Báo Tuyên Quang Cuối tuần trân trọng giới thiệu chùm ý kiến, là lời tri ân những đóng góp của Trường THPT Tân Trào trong sự nghiệp “trồng người”.

Đồng chí VŨ THỊ BÍCH VIỆT, Nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh, nguyên Hiệu trưởng nhà trường

Niềm tin và tự hào từ mái trường 80 năm tuổi



tình cảm đặc biệt.

Nhìn lại hành trình dài, tôi rất tự hào khi thấy các thế hệ thầy và trò Tân Trào luôn bền bỉ vượt qua khó khăn để giữ vững truyền thống hiếu học và tinh thần trách nhiệm với quê hương. Đối với tôi, ngôi trường này không chỉ là nơi truyền dạy con chữ, mà còn là chiếc nôi bồi đắp nhân cách, khát vọng vươn lên cho bao lớp học trò.

Tôi tin rằng, với nền tảng vững chắc đã được vun đắp qua nhiều thế hệ, nhà trường sẽ tiếp tục gặt hái thêm nhiều thành quả mới, xứng đáng với niềm tin yêu của Nhân dân tỉnh nhà.

Chị NGUYỄN THỊ LIÊN, Tổ dân phố Phan Thiết 22, phường Minh Xuân

Gửi trọn niềm tin



Là phụ huynh có con gái đang học lớp 11 tại Trường THPT Tân Trào, tôi luôn tự hào khi chứng kiến con từng ngày trưởng thành dưới mái trường có bề dày 80 năm lịch sử, vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cao quý.

Với tôi, giá trị của nhà trường không chỉ thể hiện qua những bằng vàng thành tích, mà còn được khẳng định bằng sự trưởng thành của biết bao thế hệ học trò, những người đã và đang đóng góp tâm sức, trí tuệ xây dựng quê hương, đất nước. Truyền thống đáng tự hào ấy cũng là nguồn động lực để học sinh hôm nay không ngừng học tập, rèn luyện và nuôi dưỡng khát vọng vươn lên.

Điều khiến tôi an tâm nhất là các con được học tập trong môi trường giáo dục nền nếp, kỷ cương và giàu tình yêu thương. Ở đó, các thầy cô không chỉ trao truyền tri thức mà, còn tận tâm bồi đắp nhân cách, ý thức trách nhiệm cho mỗi học sinh. Tôi gửi trọn niềm tin vào sự đầu tư của các thầy cô, tin tưởng rằng với sự đầu tư ấy, các con không ngừng trưởng thành, tiếp tục tỏa sáng, làm dày thêm những trang sử đầy tự hào của mái trường Tân Trào.

Ông NGUYỄN HỮU THẬP, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang, Cựu học sinh nhà trường

Ngôi trường nuôi dưỡng những ước mơ



NHẬN giấy mời dự Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Trường THPT Tân Trào, tôi xúc động khi đọc dòng chữ “Cựu học sinh Trường THPT Tân Trào” dưới tên mình. Với tôi, đó là một danh xưng gần gũi và đáng quý.

Dù đi qua bao năm tháng, đảm nhận công việc gì, tôi vẫn là người học trò mang trong lòng niềm biết ơn mái trường đã nuôi dưỡng những ước mơ thuở ban đầu. Càng trưởng thành, tôi càng hiểu sâu hơn công lao của thầy cô. Có những bài học khi còn ngồi trên ghế nhà trường, ta chưa hiểu hết; phải qua những nhọc nhằn, thử thách của cuộc đời mới thấm thía. Đó là bài học về lòng trung

thực, nghị lực vươn lên và cách sống có nghĩa tình.

Những điều ấy bên tôi theo tôi trên hành trình lập nghiệp. Hôm nay, trên cương vị Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang, tôi luôn quan tâm, đồng hành cùng doanh nghiệp, chăm lo việc làm cho người lao động, góp sức xây dựng quê hương cũng là cách tôi gìn giữ và thực hành những điều tốt đẹp đã được vun đắp từ mái trường. Với tôi, trở về Tân Trào luôn là trở về với một phần thương yêu của đời mình.

Nhà giáo Ưu tú TRẦN HIẾU HẠ, Giáo viên Trường THPT Tân Trào

Đào tạo nguồn nhân lực cho quê hương



TÔI giảng dạy tại Trường THPT Tân Trào được 21 năm, đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và danh hiệu Nhà giáo Ưu tú.

Trong quá trình công tác, tôi cùng các đồng nghiệp luôn xác định rõ sứ mệnh giáo dục của nhà trường, không ngừng đổi mới các hoạt động sư phạm, công tác kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao và phát triển năng lực của từng học sinh; khơi dậy ở các em lòng yêu quê hương, đất nước, tinh thần trách nhiệm, nỗ lực học tập, tích cực lập thân, lập nghiệp để góp phần xây dựng quê hương.

Sau hơn 20 năm công tác, các lứa học sinh của tôi đã trưởng thành, trở về phục vụ quê hương, trong đó, nhiều em giữ vị trí quan trọng trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh. Nhiều em khác thành công trên các lĩnh vực đời sống xã hội, kinh tế, văn hóa... Dù đã trưởng thành, các em vẫn luôn giữ tình cảm gắn bó, thường xuyên kết nối và chia sẻ với nhà trường.

Em TRẦN CÔNG TOÀN, học sinh lớp 11B13

Viết tiếp hành trình tự hào



ĐƯỢC học tập và rèn luyện dưới mái Trường THPT Tân Trào là niềm tự hào lớn lao đối với chúng em. Nhìn lại chặng đường lịch sử của trường, thế hệ học sinh hôm nay luôn trân trọng và biết ơn các thế hệ thầy trò đi trước đã giữ vững tinh thần “vượt khó, dạy tốt - học tốt”. Tiếp bước các thế hệ cựu học sinh đi trước, chúng em quyết tâm trau dồi tri thức, bản lĩnh và khát vọng vươn lên để tự tin bước vào tương lai, đóng góp sức trẻ xây dựng quê hương Tuyên Quang và đất nước, viết tiếp hành trình đầy tự hào của mái trường mang tên Tân Trào.

ĐẤT VÀ NGƯỜI XỨ TUYỀN



“Địa chỉ đỏ” nuôi dưỡng mạch nguồn nhân ái

■ BIỆN LUẬN

Dưới chân núi Cẩm linh thiêng, bên dòng suối mát, có một đài hương nhỏ nép mình dưới bóng rừng. Nơi bình yên ấy từng khắc sâu một vết thương tàn khốc của trận bom năm 1949, cướp đi 9 học sinh Trường Trung học Tân Trào. Giữa ranh giới của sinh tử, lời trăng trối của nữ sinh “Xin các chú hãy cứu lấy bạn cháu...” đã trở thành bài học giáo dục sâu sắc, biểu tượng bất tử về tình bạn, nhân cách của học trò Tân Trào và được nói truyền suốt 8 thập kỷ qua.

Ký ức đau thương

NHỮNG năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, việc giữ cho tiếng đọc bài, lời giảng của thầy cô không bị ngắt quãng cũng là một nhiệm vụ kháng chiến. Với Trường THPT Tân Trào, ngôi trường ra đời năm 1946, hành trình ấy được viết bằng những cuộc sơ tán, những lớp học tạm và sự bền bỉ của nhiều thế hệ thầy trò giữa hoàn cảnh chiến tranh khắc nghiệt.

Thu Đông năm 1947, thực dân Pháp tiến công lên Việt Bắc. Thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến, thị xã phải sơ tán, người dân dời nơi ở, tìm đến những vùng rừng núi an toàn hơn. Trường Trung học Tân Trào khi ấy chuyển lên Bến Khuêch, Chiêm Hóa. Đến năm học 1948 - 1949, trường trở về một thung lũng nhỏ gần Đền Cẩm với ba gian nhà tranh nép bên chân núi đá. Nơi đây, núi cao dựng đứng bao quanh, những vách đá và hang sâu tạo thành địa hình che khuất giữa rừng. Giữa không gian ấy, mái trường tranh tre, nửa lá hiện lên khiêm nhường, thiếu thốn nhưng vẫn là nơi chấp cánh cho những ước mơ tuổi trẻ.

Chiến tranh không cho thầy trò một điều kiện học tập bình thường, nhưng gian khổ không làm tình thân học tập lùi bước. Từ Cây Đa Nước Cháy, Đền Cẩm đến An Bảo, Linh Sơn, Chân Sơn, mỗi địa điểm sơ tán đều ghi dấu một chặng đường nhà trường tìm cách đứng vững giữa biến động của thời cuộc. Về sau, trong những năm chiến tranh phá hoại ác liệt, nhà trường còn phải tổ chức thành Khu A, Khu B, phân hiệu Dốc Đỏ và Nông Tiến. Lớp học khi ở nhà tranh, khi dưới tán rừng. Thầy cô và truyền đạt kiến thức, vừa tham gia phục vụ kháng chiến. Nhiều học sinh rời ghế nhà trường, xếp bút nghiên lên đường chiến đấu; có những giáo viên và cựu học sinh đã hy sinh vì độc lập dân tộc.

Tại vùng sơ tán khu vực Đền Cẩm, một ngày đầu thường đã ập đến. Khoảng 15 giờ ngày 27/4/1949, khi thầy và trò đang trong giờ học, tiếng giã gạo bỗng bị cắt ngang bởi tiếng hô báo động: “Máy bay!”, “Nó ném bom đấy!”. Tiếng kêu vừa vang lên, những quả bom liên tục dội xuống khu vực



Học sinh Trường THPT Tân Trào tìm hiểu lịch sử phát triển của nhà trường trong 8 thập kỷ.

trường, một quảng lửa chói lòa cùng tiếng nổ dữ dội đã xé toạc sự yên tĩnh của rừng núi. Đất đá tung lên, khu ký túc xá tan hoang. Những tiếng kêu cứu, tiếng rên đau đớn vang lên giữa khói bụi và cảnh đổ nát. Nơi mới ít phút trước còn có tiếng thầy cô giảng bài, tiếng học trò đọc sách, giờ trở thành hiện trường của một mất mát khủng khiếp.

Lực lượng bộ đội cảnh vệ đóng ngoài Đền Cẩm nhanh chóng có mặt để cứu người. Những người lính với tinh thần thép từng đối mặt với hiểm nguy chiến trường đã không cảm được nước mắt khi nâng những thi thể học trò chỉ mới tuổi trăng tròn.

Theo tài liệu còn lưu giữ tại Trường THPT Tân Trào, giữa những tiếng nấc

Thầy cô và học sinh Trường THPT Tân Trào về nguồn tại đài hương tưởng niệm các học sinh đã hy sinh vì bom đạn của thực dân Pháp.

nghen, nữ sinh Nguyễn Thị Hải, khi biết mình khó lòng sống sót, đã khẩn thiết mong các chú bộ đội “Hãy cứu lấy bạn cháu”. Nỗi đau của bản thân dường như lùi lại phía sau trước mong muốn những người bên cạnh được sống. Có 9 học sinh đã hy sinh trong trận bom ấy, trong đó có 4 nữ sinh. Các em ra đi khi tuổi đời còn ở ngưỡng trăng rằm, khi những dự định phía trước vẫn chưa kịp thành hình. Nhân dân địa phương đã mai táng các em gần nơi xảy ra vụ việc. Sau này, gia đình cùng những người thân, bạn bè cử đưa các em về an nghỉ tại nghĩa trang của tỉnh. Một đài tưởng niệm nhỏ được dựng lên ngay nơi các em ngã xuống.

Nối tiếp truyền thống

Điều khiến ký ức về 9 học sinh còn lay động đến hôm nay không chỉ là sự tàn khốc của chiến tranh, mà còn là phẩm chất con người được bộc lộ giữa thời khắc sinh tử. Sự hy sinh của các em không chỉ được nhắc lại như một câu chuyện bi thương của quá khứ, mà trong câu chuyện ấy, sự hy sinh, tình bạn và lòng nhân ái được tỏa sáng.

Tại Trường THPT Tân Trào hôm nay, việc giáo dục truyền thống cho học sinh không chỉ dừng lại trong những trang sách lịch sử, mà lan tỏa qua những hoạt động ngoại khóa, về địa chỉ đỏ ý nghĩa. Cô Trần Thị Việt Nga, Phó Hiệu trưởng nhà trường cho biết: “Trường thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại đài hương tưởng niệm những học sinh đã hy sinh. Qua đó, học sinh có dịp tìm hiểu lịch sử nhà trường, lắng nghe những câu chuyện của các thế hệ đi trước và nhận thức rõ hơn về trách nhiệm của mình”.

Em Nguyễn Mai Anh, học sinh lớp 11B9 chia sẻ: “Em rất xúc động khi cùng các bạn đến đài hương tưởng niệm những học sinh Tân Trào đã hy sinh trong trận ném bom của thực dân Pháp. Tự tay chạm sờ đài tưởng niệm và nghe thầy cô kể về những năm tháng gian khó, mất mát, đau thương của các thế hệ học sinh đi trước, đặc biệt là một tình bạn cao cả khi các anh chị muốn những sự sống cho bạn, em càng thấu hiểu về lịch sử 80 năm phát triển của nhà trường, trân quý giá trị của hòa bình hôm nay. Toàn thể các bạn học sinh trường Tân Trào hôm nay sẽ quyết tâm học tập, rèn đức, luyện tài, góp phần xây dựng ngôi trường ngày càng lớn mạnh”.

“Hãy cứu lấy bạn cháu”, lời trăng trối ấy đã vượt khỏi khoảnh khắc đau thương, trở thành một phần ký ức của Trường THPT Tân Trào. Nơi gương thế hệ đi trước, trong suốt 8 thập kỷ qua, các thế hệ giáo viên, học sinh nhà trường luôn học cách sống tử tế, biết yêu thương và sống có trách nhiệm. Chính nền tảng nhân văn ấy, cùng truyền thống hiếu học, ý chí vượt khó và khát vọng vươn lên, đã hun đúc bản sắc riêng, làm nên uy tín và vị thế của mái trường Tân Trào hôm nay ■

GIẢI THOẠI

Thầy Tàu sửa mộ

SINH thời, Trọng Trình nổi tiếng là người thông hiểu thuật lý số. Tiếng tăm của ông không chỉ nổi ở trong nước mà còn vang đến cả Trung Hoa là đất nước phát tích của môn này.

Bởi tiếng tăm vang dội ấy nên sau khi ông mất, có thầy địa lý nổi tiếng ở Trung Quốc không quản đường xa, lên lều sang tận nơi thăm viếng mộ. Ông thầy địa lý đến nơi thấy rõ ràng ngôi mộ đặt đúng vào huyệt đất tốt nhưng huyệt phát ở đằng chân mà mộ lại đặt ngược. Cho là Trọng Trình cũng chỉ có danh mà không có thực, ông thầy Tàu tự đắc bảo: “Cái huyệt ở đằng chân sở dĩ thế kia mà không biết lại tự đem để mà thế này. Vậy mà thánh nhân cái gì đầu, hay là thánh nhân mất mù đồ”.

Con cháu cụ Trọng nghe thấy vậy liền về báo với trường tộc. Ông trưởng tộc vội vàng ra mời thầy về rồi khẩn khoản nhờ đặt lại mộ. Con cháu cụ Trọng theo lời thầy đào mộ lên để xem lại. Đến gần quan tài thì thấy có tấm bia. Khi rửa sạch sẽ, thấy tấm

bia khắc bài thơ: “Ngũ thập niên tiền mạch tại đầu/Ngũ thập niên hậu mạch quy túc/Hậu sinh nhĩ bối ná nằng tri?/Hà vị thánh nhân vô nhĩ mục?”. Nghĩa là: “Ngày nay mạch lộn xuống chân/Năm mươi năm trước mạch đang đầu/Biết gì những kẻ sinh sau?/Thánh nhân mắt có mù đầu bao giờ?”.

Đọc tấm bia, thầy địa lý mới ngã ngũ. Thì ra cụ Trọng đã tiên liệu mọi việc, thậm chí còn biết mình sẽ nói câu “Thánh nhân mắt mù”. Lúc bấy giờ mới vỡ lẽ, trước khi chết, cụ Trọng đã dặn con cháu không được cải táng và phải trông coi kỹ, nếu có ai đến thăm mộ mà nói: “Thánh nhân mắt mù” thì phải mời họ để lại hưởng ngôi mộ.

Cụ còn dặn kỹ khi chôn phải để một tấm bia lên nắp quan tài trước khi lấp đất. Khi ấy tấm bia được cụ sơn cẩn thận bên ngoài nên không ai biết tấm bia ghi gì. Đến đây, thầy địa lý Trung Quốc kinh hãi mà tự nhận vẫn chỉ đáng học trò của cụ.

TIẾN CHIẾN

Khúc hát từ ký ức và những ước mơ

■ GIANG LAM

Sau hơn 40 năm ra đời, “Tân Trào ca” đã trở thành “bài ca đi cùng năm tháng” đối với các thế hệ thầy và trò Trường THPT Tân Trào. Ca khúc tự hào vang lên trong những ngày hội lớn của nhà trường hay các cuộc hội ngộ của những cựu học sinh. Điều đặc biệt, giai điệu ấy không chỉ kết nối ký ức mà còn gửi gắm ước mơ tuổi hai mươi của một người lính - một cựu học sinh nhà trường đã mãi mãi nằm lại chiến trường.



Thầy cô giáo và học sinh hát vang bài hát Tân Trào ca tại phòng truyền thống nhà trường.

Niềm tự hào về mái trường

THEO tác giả Nguyễn Bình kể lại, câu chuyện về sự ra đời của bài hát “Tân Trào ca” bắt đầu từ năm 1985, sau “cú hích” của Hội diễn văn nghệ toàn quốc ngành Giáo dục tổ chức tại Hà Nội. Kỳ hội diễn năm ấy, đoàn văn nghệ ngành Giáo dục Tuyên Quang do nhà giáo Nguyễn Bình, làm Trưởng đoàn đã giành thắng lợi giòn giã khi tất cả các tiết mục dự thi đều đoạt huy chương. Thế nhưng khi trở về, ông cứ trăn trở mãi: tại hội diễn, các trường bạn đều có bài hát truyền thống riêng, còn tỉnh Tuyên Quang có Trường Tân Trào là ngôi trường lớn nhất lại chưa có bài

hát truyền thống để học sinh để thuộc, để hát.

Nỗi trăn trở ấy bùng lên thành cảm xúc trong buổi họp lớp 10B (niên khóa 1963) cuối năm 1985. Khi nghe nhắc về những người bạn đã hy sinh vì Tổ quốc - như Liệt sỹ Hoàng Như, Trần Xuân Giáp và đọc lại dòng nhật ký ngắn gọn của anh Hoàng Như: “Tân Trào mãi là vườn ươm ước mơ”, nhà giáo Nguyễn Bình đã vô cùng xúc động. Chính câu nói ấy từ người bạn đã khuất ở tuổi đôi mươi đã trở thành nguồn cảm hứng để ông viết nên bài thơ “Tân Trào mái trường mến yêu”.

Ngay sau đó, bài thơ “Tân Trào mái trường mến yêu” của ông ra đời: “Tân Trào vườn ươm của ước mơ/Nơi chắp cánh bao tài năng bé bỏng/Nơi thấp

sáng bao niềm hy vọng/Chiếc nôi xanh lời mẹ ru hời”.

Từ tứ thơ ấy, ông bắt tay vào soạn lời bài hát. Dù chưa qua trường lớp nhạc nào, nhưng với những nốt nhạc đầu tiên do thầy giáo Vũ Quốc Hán làm bước khởi đầu, tác giả Nguyễn Bình đã viết nên bản nhạc đầu tiên quán quýt cùng lời thơ: “Dù đi xa muôn nơi, vẫn nhớ về mái trường/Dù thời gian trôi đi vẫn nhớ về tổ ấm/Tân Trào mái trường mến yêu/Tân Trào vườn ươm ước mơ/Nơi đây đàn chim lớn khôn bay cao và bay xa”.

Đọc kỹ từng câu hát, có thể thấy sức lay động của tác phẩm đến từ cấu trúc chặt chẽ và ngôn từ giản dị. Hai câu mở đầu đối xứng nhau qua điệp ngữ “Dù đi xa muôn nơi” và

Tân Trào ca luôn được các thế hệ giáo viên, học sinh Trường THPT Tân Trào trân quý, gìn giữ.

“Dù thời gian trôi đi”, khẳng định tình cảm học trò trước thử thách của không gian và năm tháng vẫn luôn hướng về “tổ ấm”. Từ cái nôi ấy, các thế hệ học sinh được ví như “đàn chim lớn khôn bay cao và bay xa”, như “ngàn hoa thắm tươi hương thơm tỏa lan xa”.

Về âm nhạc, bài hát viết ở giọng La thứ (Am) với âm vực vừa phải, ca từ da diết. Câu hát “Tân Trào mái trường mến yêu/Tân Trào vườn ươm ước mơ” lặp đi lặp lại ở đầu và cuối đoạn nhạc. Cách điệp lại ấy không chỉ giúp giai điệu vút lên, lan xa, dễ thuộc, dễ hát, mà còn như lời nhắc nhở các thế hệ sau hãy viết tiếp ước mơ còn dang dở của Liệt sỹ Hoàng Như. Nếu lời 1 là nỗi nhớ trường và lòng biết ơn thầy cô, thì sang lời 2, mạch cảm xúc được nâng lên thành lý tưởng cống hiến của tuổi trẻ: “Vui sao đời ta hiến dâng con tim vì quê hương/Dù xa mãi nhớ ghi mái trường Tân Trào/Cho ta thêm mơ ước vào đời/Cho ta thêm chân lý ngời ngời...”.

Bài ca đi cùng năm tháng

Lúc mới ra đời năm 1985, bài hát có tên “Tân Trào mái trường mến yêu”, được thầy và trò nhà trường nhiệt liệt hưởng ứng. Đến năm 1990, sau gợi ý của cô giáo Ngô Thục Lâm - nguyên Giám đốc Sở Giáo dục cùng nguyện vọng của thầy trò

nhà trường, bài hát được đổi thành “Tân Trào ca”.

Có lẽ, sức sống bền bỉ của một bài ca không chỉ nằm ở giai điệu hay ca từ, mà ở các nó neo giữ ký ức và trở thành một phần đời của những người gắn bó với mái trường. Nhờ lại hành trình hơn bốn thập kỷ qua, “Tân Trào ca” đã tự khắc vượt qua ranh giới của một tác phẩm văn nghệ thông thường để trở thành tài sản tinh thần quý giá. Như chia sẻ của T. Trần Lê Thanh - nguyên Hiệu trưởng nhà trường, ca khúc ấy chính là kết tinh của truyền thống hiếu học và lòng yêu nước, để rồi mỗi khi vang lên những thế hệ thầy trò dù ở đâu, về đâu cũng có thể nhận ra nhau qua hình ảnh “vườn ươm ước mơ” quen thuộc.

Sự gắn kết ấy có chiều sâu hơn khi đặt tác phẩm vào mạch nguồn lịch sử của nó. Như cô giáo Nguyễn Mai Phương - nguyên giáo viên nhà trường từng bộc bạch, rất hiếm có bài hát truyền thống nào lại mang nguyên vẹn hơi thở của đời thực, bắt nguồn từ chính những thăng trầm và hoài bão đam mê của một người lính trẻ ngả xuống ở tuổi đôi mươi. Chính sự thật đầy xúc động ấy đã bồi đắp cho bài hát một sức nặng tinh thần đặc biệt. Với tác giả Nguyễn Bình, đầu đã có mơ ước, ông vẫn luôn xem đây là tác phẩm tâm đắc nhất, bởi nó không chỉ là âm nhạc, mà là nghĩa tình sâu nặng với đồng đội và mái trường xưa.

Chính vì thế, khúc hát bước ra từ ký ức ấy không hề nằm lại trong quá khứ, mà vẫn đang sống động trong nhịp cầu Trường THPT Tân Trào hôm nay. Trong mỗi buổi sinh hoạt dưới cờ hay những hành trình về nguồn, giai điệu quen thuộc ấy trở thành cầu nối để thế hệ trẻ chạm đến những giá trị truyền thống. Lắng nghe câu chuyện từ thầy cô, các em học sinh không chỉ cảm nhận niềm tự hào, mà còn tìm thấy ở đó bài học về trách nhiệm của bản thân. Những câu hát “Cho ta thêm mơ ước vào đời/Cho ta thêm chân lý ngời ngời” vì thế không đơn thuần là lời ca, mà đã trở thành động lực để thế hệ hôm nay nỗ lực rèn luyện xứng đáng với sự hy sinh của cha anh.

Em Nguyễn Thị Mỹ Hạnh lớp 12C cho biết, “Khi nghe thầy cô kể về hoàn cảnh ra đời của bài hát và về các thế hệ trước, chúng em hiểu thêm về trách nhiệm của mình. Bài hát không chỉ là giai điệu quen thuộc mà đầu tiên mà còn là động lực để chúng em cố gắng học tập tốt hơn”.

Thầy giáo Tạ Đức Xuân

Người Hiệu trưởng gần 20 năm gắn bó với Trường THPT Tân Trào

■ NGUYỄN MAI PHƯƠNG

(Cựu học sinh, cựu giáo viên Trường THPT Tân Trào)



Nhà giáo Tạ Đức Xuân - gần hai thập kỷ tâm huyết vun đắp truyền thống Trường THPT Tân Trào.

Ảnh: THU PHƯƠNG

Xứ Tuyên - Quê hương thứ hai sâu nặng nghĩa tình

RỒI miền quê Lâm Thao (Phú Thọ), nơi có nền văn hóa hậu kỳ đồ đá cũ Sơn Vi lịch sử, người thanh niên trẻ tốt nghiệp cấp 3 khi tròn 20 tuổi ấy lên Tuyên Quang theo yêu cầu của giáo dục miền núi lúc đó. Để bây giờ, trải qua 70 năm gắn bó với sự nghiệp giáo dục Tuyên Quang, người thầy giáo ấy trí tuệ vẫn mẫn tiệp, cách kể chuyện hóm hỉnh, nhớ đến từng kỷ niệm trong thời quá khứ, đặc biệt khi nói về mái trường Tân Trào thân yêu mà ông là Hiệu trưởng gần 20 năm trải qua nhiều biến động của đất nước.

Bước vào nghề giáo khi vừa tròn 20 tuổi, lại chưa kinh qua trường lớp đào tạo sư phạm nào, hành trang mà người thanh niên ấy mang theo khi lên Tuyên Quang là lòng nhiệt huyết theo tiếng gọi của sự nghiệp giáo dục miền núi và kiến thức phổ thông sẵn có của bộ môn Toán là thế mạnh của mình. Đây là năm 1956.

“Quản lý giáo dục như một năng lực vốn có của ông. Ông không chỉ là một Hiệu trưởng tâm huyết, mà còn như người anh cả trong gia đình”. Đồng nghiệp nói về ông như thế. Ông là Tạ Đức Xuân - người thầy giáo mà trong suốt 40 năm công tác trong ngành Giáo dục thì gần 20 năm giữ cương vị Hiệu trưởng Trường THPT Tân Trào, ngôi trường lớn nhất tỉnh Tuyên Quang với bề dày lịch sử 80 năm.



Nhà giáo Tạ Đức Xuân chia sẻ cùng cô trò Trường THPT Tân Trào dấu ấn một đời cống hiến cho sự nghiệp trồng người.

Ảnh: HẢI ANH

Lên Tuyên Quang, ông được phân công giảng dạy bộ môn Toán tại Trường Cấp 2 Vĩnh Lộc, Chiêm Hóa, nơi có dòng sông Gâm nước xanh biếc và ngọn núi Bách Thần hùng vĩ. Vừa quen cảnh, quen người, sau 1 năm ở Chiêm Hóa, ông lại được điều về dạy Toán tại Trường cấp 2 Tân Trào, thị xã Tuyên Quang.

Năm 1959, do yêu cầu của giáo dục phía Nam tỉnh, ông được cử về làm Hiệu trưởng Trường cấp 2 xã Hồng Lạc, huyện Sơn Dương, Tuyên Quang, khi ấy ông 23 tuổi. Từ năm 1961 - 1963 ông giữ cương vị Hiệu trưởng Trường cấp 2,3 Chiêm Hóa.

Để đáp ứng nhu cầu chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, tháng 7/1963 ông được cử đi

học khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Với vốn tích lũy và kinh nghiệm quản lý sẵn có, tốt nghiệp Đại học, ông chuyển sang nghiên cứu tâm lý giáo dục. Năm 1967 ông về giảng dạy tại Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên.

“Đất Thành Tuyên, ai có duyên thì hợp”. Cái “duyên” với xứ Tuyên, cái “duyên phu thê” với cô giáo An đẹp người đẹp nết, cùng với sự tín nhiệm của lãnh đạo Tỉnh ủy và yêu cầu sự nghiệp giáo dục Tuyên Quang đã đưa ông trở về với xứ Tuyên yêu dấu.

Về Tuyên, ông được bổ nhiệm làm Hiệu phó Trường cấp 3 Tân Trào, phụ trách khu sơ tán tại Làng Đồng - Ý La - Tuyên Quang. Không bao lâu sau,

ông lại được điều trở lại làm Hiệu phó Trường cấp 3 Chiêm Hóa.

Năm 1969, để chuẩn bị cho công tác mở Trường Sư phạm cấp 2 của tỉnh nhằm đào tạo giáo viên cho tỉnh, ông được điều về giữ chức Hiệu phó, rồi Hiệu trưởng Trường Sư phạm Bồi dưỡng Tuyên Quang.

Nhưng, dấu ấn trong cuộc đời nghề giáo của ông là từ năm 1972 khi ông được giao trọng trách là Hiệu trưởng Trường THPT Tân Trào, Tuyên Quang cho đến tuổi nghỉ hưu.

Gần 20 năm với cương vị là một Hiệu trưởng, ông chứng kiến bao sự đổi thay của đất nước, của giáo dục tỉnh nhà, những khó khăn gian khổ mà đội ngũ giáo viên nhà trường trải qua: Chiến tranh, cơ chế bao cấp, khó khăn thời hậu chiến... Là một Hiệu trưởng của một trường lớn, giáo viên và học sinh đông, phải đảm bảo chất lượng giáo dục hàng năm cũng như đời sống của anh chị em, đòi hỏi hiệu trưởng không chỉ có “tâm” mà còn có “tầm” để quy tụ mọi người. Khi thì trường tách thành Trường cấp 3 Xuân Huy, phải san sẻ giáo viên; khi trường chia 2 cơ sở: Thị xã và Nông Tiến; rồi thí điểm chuyên ban... Trong bất kỳ tình huống nào, “Dạy tốt” và “Học tốt”, “Tất cả vì học sinh thân yêu” vẫn luôn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình xây dựng và phát triển của nhà trường.

Cần thận, tỉ mỉ, trầm tĩnh và thuần thực trong công việc quản lý, ông đã hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và Nhân dân giao phó.

Từ một học sinh tốt nghiệp cấp 3 khi tròn 20 tuổi, qua 40 năm công tác, gần 20 năm gắn bó với mái trường Tân Trào, Tuyên Quang đã trở thành quê hương thứ 2 của ông.

“20 năm ấy biết bao nhiêu tình”

Ông tự hào khi mình đã góp phần xây dựng được một đội ngũ cán bộ, giáo viên vừa “hồng”, vừa “chuyên”, cung cấp cho giáo dục tỉnh nhà những cán bộ Ưu tú như: Nhà giáo Ưu tú Ngô Thục Lâm - nguyên Giám đốc Sở Giáo dục Tuyên Quang; cô giáo Vũ Thị Bích Việt - nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang; Nhà giáo Ưu tú Đỗ Thị Bích Hiền - nguyên Hiệu trưởng Trường Chuyên; Nhà giáo Ưu tú Bùi Bích Hương - nguyên Hiệu trưởng Trường Tân Trào...

Năm 2026, dù đã ở tuổi 90, nhưng khi nói về Trường THPT Tân Trào là ông lại “không quên từng kỷ niệm”. Giờ đây, trong ngôi nhà ấm cúng đón gió đông Lào, ông vui thú điền viên cùng con cháu, những cán bộ đầy năng lực trưởng thành từ mái trường Tân Trào thân yêu ■

MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH



Cuốn sách “Khu vườn bí mật”.

HỒN một thế kỷ đã trôi qua kể từ lần đầu xuất hiện trên văn đàn thế giới, Khu vườn bí mật (The Secret Garden) của nhà văn Frances Hodgson Burnett vẫn giữ nguyên vẹn sức sống bền bỉ, lay động trái tim bao thế hệ độc giả. Mỗi đây, ấn bản minh họa đặc biệt

Nơi phép màu chữa lành cất tiếng từ thiên nhiên

■ MAI LINH

với những khung hình giàu chất thơ của họa sĩ Inga Moore do Nhà xuất bản Kim Đồng phát hành lại tiếp tục đưa người đọc đắm chìm vào thế giới tuổi thơ kỳ diệu, nơi thiên nhiên và tình yêu thương đủ sức hồi sinh những tâm hồn héo hon nhất.

Tác phẩm dẫn dắt người đọc theo chân cô bé Mary Lennox mồ côi, cầu kinh và cô độc, bị buộc phải chuyển đến sống tại một dinh thự cổ u uất ở vùng Yorkshire. Giữa không gian hoang vu và ngập tràn bí ẩn ấy, Mary tình cờ phát hiện ra một khu vườn bị khóa kín suốt mười năm trời. Cùng với

Dickon - cậu bé có khả năng kết nối kỳ lạ với muôn thú, và Colin - người anh họ ốm yếu luôn sống trong nỗi sợ hãi, ba đứa trẻ đã cùng nhau tưới tẩm, gieo mầm và thức tỉnh khu vườn hoang dại.

Điểm đắt giá nhất của tác phẩm không chỉ nằm ở bức tranh thiên nhiên rực rỡ sắc màu, mà còn ở hành trình chữa lành tâm hồn đầy cảm xúc. Tác giả Burnett đã khéo léo lồng ghép một triết lý nhân sinh sâu sắc: ý nghĩ của con người cũng giống như ánh sáng hay thuốc độc. Khi biết mở lòng đón nhận tình yêu thương, hòa mình vào đất trời và nuôi

dưỡng những suy nghĩ tích cực, mọi vết thương lòng đều có thể được hàn gắn. Khu vườn sống lại, và những đứa trẻ cũng trưởng thành trong sự bao bọc của đất mẹ.

Không chỉ dành riêng cho thiếu nhi, Khu vườn bí mật còn là món quà thanh xuân dành cho mỗi người lớn - những ai đôi khi vì guồng quay bận rộn mà lỡ quên mất một thời thơ ấu trong trẻo. Gấp lại trang sách, đọng lại trong lòng bạn đọc không chỉ là dư âm ngọt ngào của cổ hoa, mà còn là niềm tin mãnh liệt vào những điều kỳ diệu vẫn đang âm thầm nảy mầm quanh ta ■

Ảnh lửa nơi núi rừng

■ Truyện ngắn: NGUYỄN TRẦN THANH TRÚC

1/ Mưa đầu đông rơi lất phất trên con đường dẫn vào bản, một điểm trường nhỏ nằm nép mình bên sườn núi. Lúc chiếc xe khách thả Hải xuống con dốc đầy đá, cậu chợt cảm thấy lòng nặng trĩu. Con đường đất ngoằn ngoèo phía trước dường như kéo dài vô tận, còn tấm biển gỗ cũ kỹ "Điểm Trường Nà Mìn" như một lời nhắc nhở rằng hành trình sắp tới sẽ chẳng hề dễ dàng.

Hải mới ra trường, mang trong mình háo hức của tuổi hai mươi ba và những ước mơ đẹp đẽ về nghề giáo. Nhưng chỉ vừa đặt chân đến vùng núi này, cậu cảm giác như mọi thứ đã thách thức mình từ phút đầu.

Cả bản chìm trong sương. Những mái nhà lớp ngói âm dương ẩn hiện sau màu khói bếp.

Thình thoảng có tiếng trẻ con gọi nhau í ới, nghe trong trẻo và hoang dã. Hải kéo chiếc ba lô nặng trĩu giáo án, bước từng bước trên con đường ướt sũng.

Khi đến nơi, ngôi trường bé nhỏ hiện ra: vách gỗ, mái tôn đã hoen gỉ, dưới sân là những vũng nước đục ngầu. Cô Hiệu trưởng - một phụ nữ tầm năm mươi, tóc bạc loang lổ đang cầm chổi quét lá, thấy Hải đến liền mỉm cười:

- Em là thầy giáo mới đúng không? Vất vả rồi. Cô là Hoài, Hiệu trưởng điểm trường.

Hải lễ phép chào, nhưng ánh mắt không giấu được sự bất ngờ.

Cô Hoài hiểu điều đó. Bà chỉ khẽ bảo: - Chúng ta còn thiếu đủ thứ. Nhưng giáo viên ở đây, ai cũng cố gắng hết sức. Hy vọng em cũng vậy.

Ngày đầu đứng lớp, Hải bước vào phòng học mà lòng không khỏi chùng xuống. Căn phòng nhỏ, nền đất lồi lõm, bàn ghế xiêu vẹo, tường gỗ gõ thối lạnh buốt. Trên bức giảng là một chiếc bảng đen đã mờ tróc, chỉ cần kéo mạnh tay là lớp bụi phấn rơi xuống như sương.

Học sinh của Hải có hơn hai chục em, đứa lớn nhất mười bốn tuổi, đứa nhỏ nhất chỉ mới tám. Ở vùng núi, lớp ghép là chuyện bình thường. Những gương mặt lem luốc, đôi mắt đen láy nhìn cậu đầy ngạc nhiên và tò mò.

- Thầy... từ dưới xuôi lên à? - Một bé gái hỏi, giọng lí nhí.

- Ủ. Tên thầy là Hải. Từ hôm nay, thầy sẽ dạy các em.

Cả lớp im lặng, rồi đồng loạt nở nụ cười. Nụ cười của các em mộc mạc đến mức khiến Hải chợt thấy tim mình mềm lại. Có lẽ, đây chính là lý do cậu chọn nghề này.

Nhưng rồi cái khó khăn cũng đến nhanh hơn cậu tưởng. Mỗi hôm đến lớp, Hải đều phải vượt qua cơn sốt rừng, nước chảy xiết sau mưa. Hôm thì bùn đất trơn trượt, hôm thì gió rét cắt da. Nhiều học sinh thường xuyên nghỉ học để phụ cha mẹ lên nương hoặc chăn trâu. Mỗi lần nhìn bảng điểm, Hải lại thở dài vì kiến thức của các em rời rạc như rừng thưa mùa đông. Dạy một bài toán đơn giản



Mình họa: BÍCH NGỌC

thôi phải mất gấp đôi thời gian.

Một buổi chiều, khi Hải đang sửa lại mấy trang vở bị ướt mưa của học trò thì cô Hoài bước vào. Bà đặt trước mặt cậu một bó hoa lan rừng nhỏ, vẫn còn đọng giọt nước.

- Học sinh lớp em gửi đây, gọi là chào mừng thầy mới. Ngày mai là 20/11 rồi mà.

Hải ngỡ ngàng nhìn bó hoa giản dị ấy. Không giấy gói, không nuy bang, chỉ vài nhánh lan vàng đã hơi dập. Nhưng cậu lại cảm thấy xúc động hơn bao giờ hết.

Tối 20/11, trời lại đổ mưa. Căn phòng tập thể của giáo viên chỉ có ánh đèn vàng yếu ớt.

Tiếng gió rít qua khe cửa nghe buồn đến nao lòng. Hải ngồi bên bàn gỗ cũ, mở cuốn sổ ghi chép mà học trò tặng. Trang đầu có vài dòng gượng viết bằng nét chữ nguệch ngoạc: "Thầy ơi, thầy đừng đi nha. Con muốn được học chữ để sau này giống thầy".

Dòng chữ đơn sơ mà khiến mắt Hải cay xè. Chưa bao giờ cậu thấy mình được cần đến như vậy.

Nhưng khó khăn vẫn đè nặng. Mùa đông nơi núi rừng khắc nghiệt hơn những gì cậu tưởng. Một hôm trời rét đậm, sương dày đặc đến mức không thấy rõ đường đi. Hải đang đạp xe thì bánh trượt vào một tảng đá, cả người ngã dúi xuống đất. Gối rách, máu chảy, nhưng Hải vẫn cố gắng đứng dậy để kịp giờ dạy.

Khi vào lớp, học trò xôn xao thấy thầy bị thương. Bé Tĩnh - cậu học trò nhỏ nhất chạy lại, đưa cho thầy chiếc khăn quàng cũ:

- Thầy lau máu đi ạ. Con xin lỗi, sáng nay con không ra đỡ thầy qua phụ việc...

Hải bật cười, xoa đầu cậu bé:

- Không sao. Thầy tự lo được mà. Học trò nhìn cậu bằng ánh mắt thương mến. Khoảnh khắc ấy, Hải bỗng cảm thấy mọi nỗi đau như tan biến.

Tháng sau, bản xảy ra trận lũ quét nhỏ. Đường vào trường bị chặn, nhiều nhà bị cuốn trôi mái. Nước suối dâng cao

phải lội qua, quen những bữa cơm với rau rừng và măng chua. Nhưng quan trọng nhất, cậu quen với trách nhiệm mà các em đặt lên vai mình.

Có những hôm trời mưa, đường trơn, Hải định cho cả lớp nghỉ học. Nhưng khi vừa nghĩ đến điều đó, cậu lại nhớ đến ánh mắt của Lục, nụ cười của Tĩnh, bó hoa lan rừng hôm 20/11 đầu tiên. Và rồi, cậu khoác áo mưa, đi bộ đến từng nhà, gọi học trò đến lớp.

Một buổi chiều, khi đứng nhìn đám học sinh đang chơi đá cầu ngoài sân, cô Hoài đến bên cạnh Hải, nói chậm rãi:

- Hồi mới lên đây, cô cũng sợ lắm. Nhưng rồi quen. Người ta bảo, lòng người như ngọn lửa. Chỉ cần một chút yêu thương, nó sẽ đủ ấm để vượt qua cả mùa đông dài nhất.

Hải gật đầu. Cậu hiểu hơn bao giờ hết.

2/ Năm học kết thúc, Hải được điều động quay về huyện, nhận công tác ở một trường lớn hơn. Tin ấy khiến cả lớp học nhốn nháo. Nhiều đứa òa khóc. Lục nắm chặt tay Hải, nước mắt rơi lã chã:

- Thầy đừng đi. Thầy hứa dạy con hết lớp 5 mà...

Hải cũng muốn ở lại, nhưng quyết định điều động không thể thay đổi. Đêm cuối cùng ở bản, cậu nằm nghe tiếng gió rì rào qua vách gỗ, thấy lòng nặng trĩu. Dù chỉ gắn bó một năm, Nà Mìn đã trở thành một phần ký ức khó quên.

Sáng hôm sau, khi Hải chuẩn bị lên đường, học sinh tụ tập đầy sân. Không hoa, không quà, chỉ có vài gói xôi rừng, vài quả táo mèo hái vội. Nhưng với Hải, đó là những món quà quý nhất đời.

Cô Hoài đặt tay lên vai cậu:

- Dù em đi đâu, hãy nhớ: nghề giáo không chỉ là dạy chữ. Đôi khi, nó là giữ lại niềm tin cho những nơi tưởng như chẳng còn gì hy vọng.

Hải cúi đầu. Mắt cậu cay xè.

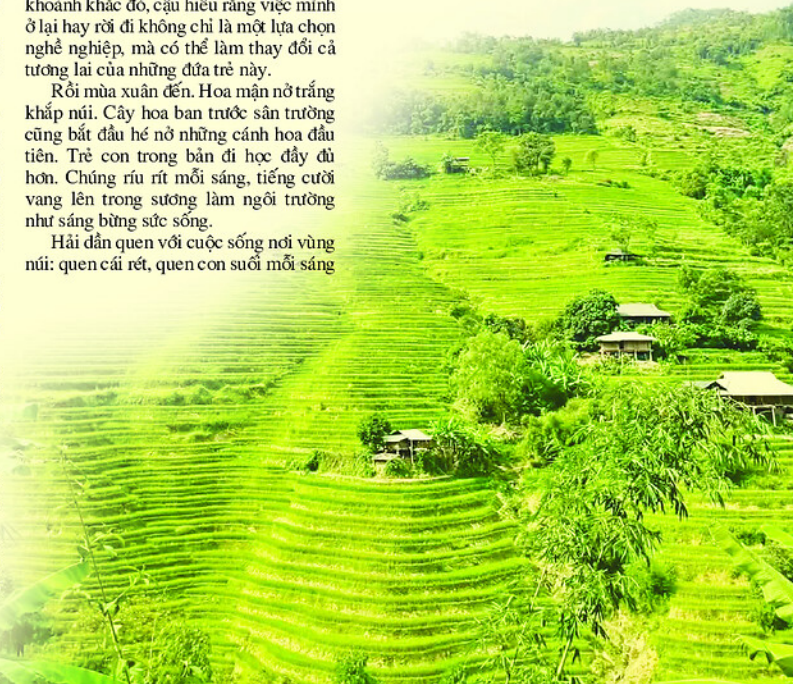
Khi xe bắt đầu lăn bánh, lũ trẻ chạy theo gọi to:

- Thầy Hải ơi! Khi nào thầy lại về thăm bọn con!

Hải nhìn qua cửa sổ. Những gương mặt bé nhỏ mờ dần trong sương. Cậu khẽ thì thầm:

- Thầy nhất định sẽ quay lại.

Và trong làn sương trắng của buổi sáng, Hải biết rằng dù đi đến đâu, mình sẽ mãi mang theo một mùa 20/11 bình dị nhưng thiêng liêng nhất - mùa của những bó hoa lan rừng, của ánh mắt trẻ thơ trong vắt, và của trái tim người thầy lần đầu biết thế nào là sống vì một nơi xa xôi mà thiêng liêng đến vậy ■



TRẦN CỰ

(Cựu học sinh Tân Trào khóa 59 - 62)

80 năm Tân Trào

Tám mươi năm đẹp biết bao
Truyền thống rạng rỡ đạt dào niềm vui
Nhờ xưa trường ở trên đồi
Tranh tre nửa lá vẫn ngồi tương lai
Giờ đây phát triển rộng dài
Mái trường to đẹp nắng mai rực hồng
Học trò tăng lớp thêm đông
Chăm ngoan, học giỏi vun trồng tương lai
Sớm hôm rèn luyện miệt mài
Những cô gái, những chàng trai chuyên cần
Quyết đem tài trí thiện chân
Dựng xây đất nước muôn phần sáng tươi

Tám mươi năm thật tuyệt vời
Tân Trào rạng rỡ lòng người mê say
Hội trường gặp mặt năm nay
Để thương, để nhớ những ngày khắc ghi.

BIỆN TIẾN HÙNG

Cưỡi thầy cô vùng cao

Núi rừng ơi! Chim ca trong nắng mới
Bán làng vui vang khúc hát trẻ thơ
Thầy về đây chấp cánh những ước mơ
Đã bao năm cô bám trường, bám bản.

Dù mùa đông hay mùa hè rất bóng,
Cổng chữ lên ngàn lối suối trẻo non.
Nuôi giấc mơ con lớn cùng đất nước
Yêu em thơ như yêu ruộng, yêu đồng.

Quê hương ơi! Bao năm dầy nỗi nhớ
Mùa đông về thầy nhớ mẹ lòng đau
Thương dòng sông cô thêm yêu ngọn núi
Nhớ quê nhà thầy gói lại giấc mơ.

Vì em thơ cô thức khuya dậy sớm
Vượt đường trơn, lội suối đến trường
Vì em thơ thầy công tình con chữ
Khi gà rừng còn ngủ ở trên cây.

Đình dèo mây trường của em nhỏ nhỏ,
Vang tiếng cười hòa trong gió bay xa.
Đã bao năm thầy cô về với bản,
Là bao mùa tươi sáng những giấc mơ.



Minh họa: NGỌC AN

NGUYỄN THỊ THỦY

Về thăm trường cũ!

Ta về thăm lại mái trường xưa
Kỷ niệm bao năm ngời mỗi vầng
Phấn trắng bảng đen ngồi nét chữ
Bồi hồi tiếng giảng vẫn say sưa.

Ta về trường cũ gặp tuổi thơ
Vết khắc còn đây thướt đại khờ
Nơi người cầm bút uơm mầm giống
Là những thầy cô vững lái đò.

Ta về ký ức lại ủa qua
Hàng cây của lớp tiếng chim sa
Thầy cô tóc phủ màu sương trắng
Người vẫn đưa đò... người đã xa

Giữ cả tình yêu thương nghĩa này
Trao từng hơi ấm nỗi vòng tay
Để ta mãi trò như thuở bé
Đong đầy kỷ niệm cả mê say.



Minh họa: XUÂN ĐỨC

LÊ THỊ XUÂN

Phép màu từ viên phấn

Những viên phấn bé nhỏ
Chẳng biết hát biết ca
Thế mà cô đưa nét
Bao phép màu hiện ra

Từng nét từng nét chữ
In trên nền bảng đen
Em đánh vần ngọng nghịu
Một đôi lần bỗng quen

Bàn tay em nắn nót
Theo nét phấn tập tô
Thế là em biết viết
Chữ O rồi chữ Ô...

Phấn vẽ hoa vẽ lá
Vẽ đủ hình tròn vuông
Vẽ giun dế, chim muông
Theo tay cô uốn lượn

Thế giới này rộng lớn
Em từng ngày hiểu hơn
Trong lòng thầm biết ơn
Tay cô cùng phấn trắng.

LÊ HỒNG THIÊN

Con về thăm thầy

Chiều nay con về thăm thầy
Tóc thầy bạc trắng như mây cá rôi
Ngõ ngang chỉ một chút thôi
Ôm con nước mắt thầy rơi ròng ròng
Đã tròn tám chục mùa đông
Mà da thầy vẫn đỏ hồng như xưa
Năm mươi năm đã trôi qua
Bao nhiêu kỷ niệm bỗng òa về đây
Giờ vẫn thầy giảng mẽ say
Quá giờ con vẫn ngất ngây chưa về
Thầy thương trò nghèo ở quê
Ngày thường quên bữa, mãi mê học hành
Mùa đông áo mặc phong phanh
Khăn quàng thầy cởi để dành cho con
Cái ngày thiếu áo, thiếu cơm
Mà đầy tình nghĩa thảo thơm thầy trò
Năm mươi năm ấy, đến giờ
Tóc bạc, tình chẳng phai mờ thầy ơi!
Thầy dạy con đã nên người
Biết làm thơ, thuở cấp hai trường làng
Thầy cho con chữ - cho vàng
Vàng mười, con giữ, con mang suốt đời
Vàng còn khi mất khi rơi
Chữ thầy để mãi - những lời vàng son.



ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY

Mái trường xưa

Biết tuổi thơ có trở lại hai lần?
Để tiếng trống chiều nay thêm thương nhớ
Tôi như chiếc lá bàng sau bão gió
Đợi âm thầm hình bóng tuổi xưa yêu.

Tôi nhớ từng viên sỏi phủ mờ rêu
Lũ chim sẻ ở ngoài cửa sổ
Những hàng số ngón ngang trên trang vở
Bài viết nào xộc xệch mấy câu văn.

Quả bàng non ấp ủ những tháng năm
Tôi đợi hoài ước mơ chưa chín nổi
Cái áo, hòn bi, tiếng chim vờ vờ
Trốn tìm nhau ngang dọc tiếng nói cười.

Nắng nghịch ngâm giấu nét chữ xinh tươi
Mưa hôn dỗi tìm mấy ngày chẳng thấy
Cái bím tóc đuôi gà hoe hoe ấy
Còn cong môi ngúng nguẩy nữa hay không!...

Đâu bài thơ tôi viết mãi chưa xong
Thời gian lấp kín dần bao trang vở
Hoa bàng trắng rồi đến mùa phượng đỏ
Và tóc thầy bụi phấn cứ trắng hơn.

Giữa cuộc đời bè bạn vắng nhau luôn
Để mỗi bận hoa cúc vàng trước ngõ
Tiếng trống xui nhớ nôn nao trường cũ
Thơ gieo vãi bát ngát sắc vàng thu...

TRẦN VĂN LỢI

CÓ những không gian, dấu ta đã rời xa từ lâu, nhưng chỉ cần một âm thanh vọng lại cũng đủ sức kéo cả một bầu trời tuổi thơ ùa về nguyên vẹn. Đọc bài thơ "Mái trường xưa" của nhà thơ Trần Văn Lợi, bất cứ ai từng trải qua tháng năm học trò cũng bắt gặp hình ảnh của chính mình: ngây ngô, trong trẻo, và đong đầy hoài niệm.

Ngay từ những câu thơ mở đầu, tác giả đã đánh động vào miền sâu thẳm của tâm trí người đọc bằng một câu hỏi tu từ đầy trăn trở: "Biết tuổi thơ có trở lại hai lần?/Để tiếng trống chiều nay thêm thương nhớ". Tiếng trống chiều - thứ âm thanh quen thuộc của một thời cấp sách nay bỗng hóa thành tiếng vọng của thời gian, thức tỉnh cả một vùng ký ức tưởng chừng đã ngủ quên. Giữa những bão giông, thăng trầm của cuộc đời, con người ta khi ngoảnh lại đôi khi chỉ thấy mình như "chiếc lá bàng sau bão gió", lặng lẽ đợi chờ những hình bóng cũ.

Ký ức về mái trường trong thơ Trần Văn Lợi hiện lên thật sinh động, đa chiều và giàu cảm xúc. Đó là không gian cổ kính, rêu phong với "viên sỏi phủ mờ rêu", với tiếng "chim sẻ ở ngoài cửa sổ". Đó là những trang vở bộn bề "hàng số ngón ngang", những câu văn còn "xộc xệch", hay những trò chơi dân gian rộn rã tiếng cười. Đặc biệt, thiên nhiên dưới ngòi bút của tác giả như cũng có linh hồn: "Nắng nghịch ngâm giấu nét chữ xinh tươi", "Mưa hôn dỗi tìm mấy ngày chẳng thấy". Để rồi, từ khung cảnh ấy, xao xuyến biết bao hình bóng tuổi mới lớn với "Cái bím tóc đuôi gà hoe hoe ấy/Còn cong môi ngúng nguẩy nữa hay không!" - một nét vẽ tinh tế về sự ngượng ngùng, đáng yêu của những rung động đầu đời.

Thế nhưng, thời gian vẫn là dòng chảy vô tình. Trải qua những đổi thay của mùa hoa bàng rồi đến mùa phượng đỏ chia ly, hình ảnh đọng lại xúc động nhất chính là tấm lòng người thầy: "Và tóc thầy bụi phấn cứ trắng hơn". Lặng lẽ và tận tụy, thầy có vẻ vẫn ở đó chờ những chuyến đò đưa học trò đến bến bờ tri thức, mặc cho thời gian làm phai mờ tuổi trẻ của chính mình.

Khép lại bài thơ là cảm giác chênh vênh của thực tại khi bước vào đời: "Giữa cuộc đời bè bạn vắng nhau luôn". Cuộc sống mưu sinh cuốn mỗi người một ngã, nhưng cứ mỗi độ thu về, khi "hoa cúc vàng trước ngõ" nở rộ, tiếng trống trường trong ký ức lại cất lên réo gọi. Bài thơ khép lại trong sắc vàng bát ngát của mùa thu, để lại dư âm man mác buồn nhưng cũng vô cùng ấm áp, nhắc nhở mỗi chúng ta hãy dắt tay nhau giữ gìn một góc nhỏ mang tên "tuổi thơ" trong tim.

THANH VỄN

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

“Mồng toi” trong câu thành ngữ

■ NGỌC MAI

Kỳ trước Báo Tuyên Quang Cuối tuần có bài viết về cách hiểu chệch đi của một số câu thành ngữ. Kỳ này, Báo tiếp tục giới thiệu bài viết của một bạn đọc, cung cấp một cách hiểu về từ “mồng toi” trong câu thành ngữ “Nghèo rớt mồng toi” để rõ hơn về đời sống lao động sản xuất của người nông dân xưa.

Một câu, hai cách hiểu

“NGHÈO rớt mồng toi” là thành ngữ dân gian được sử dụng phổ biến trong tiếng Việt để chỉ cảnh nghèo túng cùng cực, thiếu thốn đến mức gần như không có gì đáng giá. Trong giao tiếp, người ta có thể nói một gia đình nghèo rớt mồng toi, một người nghèo rớt mồng toi, hoặc dùng thành ngữ này để nói về hoàn cảnh của mình theo lối ví von, đôi khi có chút hài hước.

Điều đáng chú ý là nhiều người quen nghĩ “rớt mồng toi” là nói về loại rau mồng toi. Bởi rau mồng toi vốn mọc mọc, quen thuộc, gần gũi bữa ăn bình dị của người lao động. Phải chăng vì thế, và rau có đặc điểm nhợt (rớt), nên thành ngữ này thường khiến người nghe hình dung mồng toi là cây rau mọc trong vườn, câu thành ngữ biểu đạt cho cảnh nghèo.

Tuy nhiên, theo Từ điển thành ngữ Việt Nam của Viện Ngôn ngữ học được báo Tuổi Trẻ dẫn lại, “mồng toi” hay “mùng toi” trong thành ngữ là phần trên của chiếc áo toi, có chức năng che mưa nắng, chứ không phải tên của loại rau như đã nhắc ở trên. Phần này được kết tương đối dày, bằng những dọc lá tốt, nên có thể còn nguyên ngay cả khi những phần khác của áo đã rách nát.

Áo toi là loại áo che mưa nắng được làm từ nhiều lớp lá, thường là lá cọ, lá gồi hoặc những loại lá thích hợp ở từng địa phương. Áo có kết cấu tương đối nhẹ, được khoác lên người khi đi làm đồng, đi đường hoặc làm những công việc ngoài trời. Đặc biệt, ở các tỉnh miền Trung như Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình, áo toi từng là vật dụng rất quen thuộc, phù hợp với điều kiện thời tiết khắc nghiệt và cuộc sống lao động của người dân.



Áo toi che mưa nắng, từng rất gần gũi với người nông dân.

Khi người nông dân phải sử dụng chiếc áo toi trong thời gian dài, sau nhiều mùa vụ, những lớp lá ở thân áo dần mục, rách và rụng xuống. Người chủ vẫn cố dùng chiếc áo cũ vì không có tiền sắm chiếc mới. Đến khi áo rách tả tơi, phần còn lại cũng không thể giữ được nữa, hình ảnh ấy trở thành một cách nói đầy sức gợi về cảnh nghèo khổ cùng.

Theo cách lý giải này, chữ “rớt” có nghĩa là rơi rụng, còn “mồng toi” là một bộ phận của áo toi. “Nghèo rớt mồng toi” vì thế gợi ra cảnh nghèo đến mức chiếc áo che thân cũng rách nát, không còn đủ khả năng bảo vệ người mặc trước mưa gió.

Áo toi trong văn hóa dân gian

Chiếc áo toi không chỉ có trong ký ức của những người từng sống ở làng quê xưa, mà còn thấp thoáng trong tiếng Việt hằng ngày, trong



Nghề làm áo toi vẫn được một số địa phương giữ gìn.

những câu ca dao, tục ngữ và những giai điệu viết về tình yêu, quê hương.

Trong ca khúc *Ca dao em và tôi*, nhạc sỹ An Thuyên có câu *“Cùng em khoác chiếc áo toi ra đồng”*, gợi một tình yêu gần gũi, mộc mạc, gắn với cuộc sống lao động. Ở đó, áo toi không chỉ che mưa nắng mà còn trở thành biểu tượng của sự đồng hành. Hai người cùng chia sẻ công việc, cùng trải qua những nhọc nhằn và cùng gìn giữ tình nghĩa qua năm tháng.

Nhạc sỹ Hoàng Anh có ca khúc *“Áo toi”*, phổ thơ Nguyễn Đăng Độ có câu: *“Bón mùa xuân hạ với thu đông/Áo toi quàng lưng cha lưng mẹ”*. Chiếc áo toi trở thành hình ảnh gần gũi bóng dáng cha mẹ cần cù, tần tảo. Đó là chiếc áo gợi lên những hy sinh lặng thầm mà con cái có thể chỉ thực sự thấu hiểu khi đã trưởng thành.

Trong văn học dân gian, áo toi cũng được nhắc đến trong nhiều câu như: *“Mấy ai là kẻ hão tâm/Nặng toan giúp nòn, mưa dầm giúp toi?”*. Hoặc *“Mưa dầm phải mặc áo toi/ Thương anh cây ruộng cả đời cực thân”*, *“Trời mưa thì mặc trời mưa/Chồng tôi đi bừa đã có áo toi”*.

Ca dao về thân phận con người cũng có những câu nhắc đến áo toi: *“Tôi đây như thế áo toi/Khi mưa thì dụng, tạnh trời thì thôi”*, hoặc: *“Tiếc thay cái tấm lụa đào/Áo rách chẳng vá, và vào áo toi/Trời oi có thấu chăng trời?/Lụa đào mà vá áo toi sao đành”*...

Ngày nay, chiếc áo toi xưa đã được thay thế bằng áo mưa bằng nhựa và vải chống thấm. Những thay đổi trong phương thức sản xuất, giao thông và đời sống cũng khiến chiếc áo toi ít hoặc không còn xuất hiện trên các cánh đồng.

Tuy nhiên, áo toi vẫn được nhắc đến trong những câu chuyện về làng quê, nghề thủ công và nếp sống của các thế hệ trước. Những làng nghề còn gìn giữ kỹ thuật làm áo toi cũng góp phần lưu lại tri thức dân gian về việc lựa chọn nguyên liệu, xử lý lá và tạo ra trang phục từ thiên nhiên.

Hiểu về một nghĩa ban đầu của câu thành ngữ “Nghèo rớt mồng toi” cũng là hiểu về chiếc áo toi, một hiện vật của đời sống nông nghiệp như một dấu mốc văn hóa. Nhìn vào nó, chúng ta có thể hình dung phần nào cách người Việt xưa ứng xử với thiên nhiên, thích nghi với hoàn cảnh và tạo nên những vật dụng hữu ích từ nguồn nguyên liệu giản dị quanh mình ■

NHỊP CẦU NHÂN ÁI

Ba cháu mồ côi ở Thắng Mố được hỗ trợ hơn 30 triệu đồng

■ MINH THỦY



Đoàn Thanh niên xã Thắng Mố thăm và tặng quà ba cháu mồ côi, thôn Há Lìa.

CHUYÊN mục Nhịp cầu nhân ái của Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang ngày 20-10-2026 đăng bài viết “Ba cháu mồ côi khát khao một vòng tay yêu thương”, kêu gọi cộng đồng chung tay giúp đỡ ba cháu Chàng Bảo Lâm, 6 tuổi, Chàng Minh Dương, 4 tuổi và Chàng An Duy, 18 tháng tuổi, dân tộc Mông, ở thôn Há Lìa, xã Thắng Mố.

Sau khi bài viết được đăng tải, hoàn cảnh của ba cháu đã nhận được sự quan tâm, sẻ chia của nhiều cơ quan, đơn vị, nhà hảo tâm và bạn đọc trong, ngoài tỉnh. Đến nay, tổng số tiền và hiện vật hỗ trợ hơn 30 triệu đồng, 10 kg gạo, nhu yếu phẩm và bánh kẹo. Trong đó, thông qua chuyên mục Nhịp cầu nhân ái và Facebook cá nhân của phóng viên Minh Thủy, bạn đọc, nhà hảo tâm ủng hộ 20 triệu đồng; Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh hỗ trợ 10 triệu đồng; Đoàn Thanh niên xã Thắng Mố trao tặng nhu yếu phẩm, bánh kẹo.

Toàn bộ số tiền quyên góp sẽ được Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang bàn giao cho Đoàn Thanh niên xã phối hợp với gia đình quản lý, sử dụng đúng mục đích, giúp các cháu có thêm điều kiện học tập, sinh hoạt và vững bước trên hành trình trưởng thành.

Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang trân trọng cảm ơn các cơ quan, đơn vị, nhà hảo tâm và bạn đọc đã sẻ chia, góp phần giúp ba cháu vượt khó khăn, có thêm điều kiện học tập và chăm sóc bản thân.

Các cơ quan, đơn vị, nhà hảo tâm và bạn đọc tiếp tục chung tay giúp đỡ ba cháu, xin liên hệ chị Lò Thị Hoa, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Thắng Mố, điện thoại: **0969 745 023**. Mỗi sự sẻ chia là nguồn động viên quý báu, giúp các cháu có thêm điều kiện vươn lên trong cuộc sống ■

XEM GI Ở ĐÂU?

Với loạt phim truyền hình gay cấn trên sóng TTV, các bộ phim tại Lotte Cinema cùng những trận bóng đá của vòng 6 V.League 1, khán giả Tuyên Quang hứa hẹn sẽ có những ngày nghỉ trọn vẹn và bùng nổ cuối tuần này (ngày 31/10 và 1/11/2026).



Poster phim “Me trùm”.

PHIM TRUYỀN ĐẶC SẮC TRÊN SÓNG TTV

- 08h00: Mẹ trùm (Tập 1, 2).
- 10h30: Tam quốc cơ mật (Tập 36, 37).
- 12h00: Yến sơn phái và Bách hoa môn (Tập 4, 5).
- 18h00: Quyền thừa kế danh giá (Tập 72, 73).
- 21h15: Hồ sơ lửa (Phần 3: Từ thi lên tiếng - Tập 8, 9).
- 22h20: Tìm lại quê hương (Tập 24, 25).

TAILOTTE CINEMA TUYÊN QUANG

- Các phim: Chị Chị Em Em 3, Ngự - Miêu Phá Án, Án Mạng Karaoke, Gia Đình x Điệp Viên Mãi: Trắng, - Trại Buồn Người, Clayface.

SỞI ĐỘNG VÒNG 6 V.LEAGUE 1

Đón xem các trận đấu kịch tính được truyền hình trực tiếp vào lúc 18h00:
- **Thứ Bảy (31/10):** Thép Xanh Nam Định vs Thể Công - Viettel; **Kênh:** FPT Play, TV360 (Có thể tiếp sóng trên VTV6 hoặc HTV Thể Thao).
- **Thứ Bảy (31/10):** Sông Lam Nghệ An - Công an Hà Nội; **Kênh:** FPT Play, TV360.
- **Chủ Nhật (01/11):** Công an TP.HCM - SHB Đà Nẵng; **Kênh:** FPT Play, TV360, VTV6, HTV Thể Thao, MyTV ■

Thực hiện: CẢNH TRỰC



Mang yêu thương đến học sinh khuyết tật



Cán bộ, hội viên phụ nữ lực lượng vũ trang tỉnh Gia Lai ân cần thăm hỏi các em học sinh.

CÁN bộ, hội viên phụ nữ lực lượng vũ trang tỉnh Gia Lai phối hợp với Câu lạc bộ Thiện nguyện Con đường Xanh tổ chức chương trình “Chia sẻ yêu thương” tại Trường Chuyên biệt Hy Vọng (phường Quy Nhơn). Tại chương trình, Ban Tổ chức trao tặng 151 suất quà gồm tập vở, bút viết, sữa và tổ chức bữa cơm trưa cho học sinh khiếm thị, khiếm thính, khuyết tật trí tuệ đang học tập tại trường. Những phần quà thiết thực cùng sự quan tâm, động viên của cán bộ,

hội viên phụ nữ lực lượng vũ trang tỉnh mang đến niềm vui cho các em, tiếp thêm động lực để các em vượt qua khó khăn, tự tin hòa nhập cộng đồng. Thông qua hoạt động, cán bộ, hội viên phụ nữ lực lượng vũ trang tỉnh Gia Lai tiếp tục phát huy tinh thần tương thân tương ái, chung tay chăm lo trẻ em khuyết tật và những hoàn cảnh khó khăn. Chương trình cũng góp phần lan tỏa những giá trị nhân văn, tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng của phụ nữ Quân đội.

Tài xế gần 4 năm miệt mài đi hút đinh trên đường

SUỐT gần 4 năm qua, một tài xế ở TPHCM vẫn miệt mài rong ruổi các nẻo đường cùng chiếc xe hút đinh tự chế, mong muốn mang lại sự an toàn cho người dân. Làm nghề tài xế lái xe chở hàng, anh Phùng Hữu Hiệp hiểu rõ hơn hết cảm giác nguy hiểm khi phương tiện cán phải đinh hay mảnh sắt sắc nhọn giữa đường, nhất là vào ban đêm, việc nổ lốp đột ngột do đinh rơi vãi trên đường có thể dẫn đến tai nạn.



Chiếc xe hút đinh của anh Hiệp trở nên quen thuộc với người dân ở khu vực Bình Dương.

Trần trở trước những hiểm họa rình rập người đi đường, anh Hiệp đã tự mày mò thiết kế, hàn hộp sắt rồi gắn dây nam châm để chế tạo xe hút đinh. Tranh thủ những khoảng thời gian nghỉ ngơi hay xong ca làm việc, anh lại kéo chiếc xe hút đinh tự chế chạy dọc các tuyến đường lớn nhỏ để hút đinh.

Sau gần 4 năm kiên trì thầm lặng, số lượng đinh, ốc vít và các mảnh kim loại sắc nhọn được anh thu gom lên đến hơn 4 tấn. Ngồi bên thùng nhựa chất đầy hàng nghìn mảnh kim loại hình thù sắc sặc, anh Hiệp đưa bàn tay chai sạn lật mở từng miếng sắt nhỏ có cạnh cứa lôm chôm.

Hiện anh Hiệp còn lưu giữ hơn 30 kg mảnh kim loại hình thù sắc nhọn. “Đây là mảnh kim loại ở trên đường mà tôi thu gom được. Những

mảnh đinh này có thể là do đối tượng đinh tặc cố ý rải trên một số tuyến đường” - anh Hiệp cho hay.

Nhận thấy địa bàn rộng lớn, một mình rà soát không xuể, anh Hiệp còn chế xe hút đinh để chuyển giao cho các khu phố hoặc các cá nhân nhiệt huyết ở khu vực Thuận An, Dĩ An, Tân Uyên. Anh Hiệp cho biết, đến nay, đã chế tạo và chuyển giao hơn 40 xe hút đinh các loại.

Ghi nhận việc làm thầm lặng này, UBND phường Bình Nhâm, UBND thành phố Thuận An trước đây, UBND tỉnh Bình Dương trước đây đã trao tặng Giấy khen, Bằng khen động viên và biểu dương anh Phùng Hữu Hiệp.

MINH HẰNG (Tổng hợp)

TẢN VĂN

CÓ những miền ký ức càng xa càng thấm sâu, có những người càng lâu không gặp càng khiến lòng ta thương nhớ. Và có một miền tuổi trẻ, dấu đi hết một đời người vẫn chẳng thể quay về, nhưng chỉ cần khẽ chạm vào, mọi yêu thương năm cũ lại thức dậy, nguyên vẹn như chưa từng xa cách.

Ngày còn đi học, ta đâu biết những tháng năm bình dị ấy rồi sẽ trở thành quãng đời đẹp nhất. Ta vô tư đón nắng sân trường, chuyền tay nhau trang vở, giấu những dòng lưu bút dưới ngăn bàn, giận hờn rồi làm hòa bằng một nụ cười. Niềm vui khi ấy bé nhỏ thôi, mà sao đây đến tận bây giờ? Một tiếng gọi nhau ngoài cửa lớp, một ánh mắt thân quen giữa sân trường, một buổi tan học cùng đi dưới hàng cây cũng đủ làm nên hạnh phúc.

Mãi trường xưa vẫn nằm đâu đó trong miền thương nhớ, với tiếng trống ngân vang, hàng phượng chắt chiu sắc đỏ và ô cửa lớp ngập nắng. Nơi ấy có thầy cô lặng lẽ gieo chữ, vun bồi nhân cách, thấp lùn trong những tâm hồn non trẻ niềm tin và khát vọng. Thuở ấy, ta chỉ mong chóng lớn để bước ra thế giới rộng dài; đâu biết những lời giảng tưởng chừng quen thuộc, những ánh mắt bao dung, những lần nghiêm khắc của thầy cô lại

Bạn cũ, trường xưa

■ THIÊN THANH



Minh họa: XUÂN ĐỨC

theo ta bên bờ suốt hành trình làm người. Có những bài học phải đi qua nửa đời người, ta mới hiểu hết điều thầy cô gửi gắm.

Rồi mùa thi qua, sân trường tiễn những tà áo trắng về muôn ngả. Mỗi

ảnh đã ngả màu, có người muốn hỏi thăm mà chẳng biết bắt đầu từ đâu. Thời gian không lấy đi tất cả, chỉ lặng lẽ đổi thay cách chúng ta ở bên nhau.

Đã rồi một chiều nghe tiếng ve, bất gặp sắc phượng đỏ hay vô tình đọc lại dòng chữ nguệch ngoạc trong trang lưu bút, lòng bỗng chùng xuống. Ta nhớ bạn, nhớ thầy cô, nhớ mái trường và nhớ cả chính mình của những ngày chưa biết cuộc đời rộng dài đến thế. Hóa ra, điều khiến ta day dứt không chỉ là những người đã xa, mà còn là một thời không thể sống lại, một phiên bản hồn nhiên của chính mình đã gửi lại nơi sân trường cũ.

Đời người cứ mãi miết đi xa, nhưng sâu thẳm trong tim, ai cũng có một miền để trở về. Nơi ấy, bạn bè vẫn trẻ, thầy cô vẫn đứng bên trang giáo án, tiếng trống trường vẫn ngân lên giữa trời xanh. Bạn cũ, trường xưa - đôi khi chỉ cần nhắc đến thôi, cả một trời thương nhớ đã đầy trong mắt. Và ta hiểu, có những điều năm tháng không thể trả lại, nhưng cũng chẳng bao giờ lấy đi được: đó là tình bạn, là nghĩa thầy trò, là miền thanh xuân trong trẻo đã làm nên một phần đẹp đẽ nhất của đời người ■

người mang theo một ước mơ, mãi miết dựng xây cuộc sống giữa bao nhọc nhằn, được mất. Bạn cũ, người gần, người xa; những cuộc hẹn thưa dần, những cuộc chuyện trò ngắn lại. Có người chỉ còn gặp trong tấm

Sắc chàm

giữ mạch nguồn La Chí

■ QUỲNH CHÂU

Sinh sống tại các xã Bản Máy và Xuân Giang, người La Chí gìn giữ nghề se lanh, dệt vải như một phần di sản văn hóa của dân tộc mình. Từ những sợi lanh qua đôi bàn tay cần mẫn, khéo léo của người phụ nữ, những tấm vải dần thành hình, tạo nên trang phục truyền thống với sắc chàm mộc mạc và những đường nét tinh tế. Không chỉ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, mỗi tấm vải còn chứa đựng trí thức dân gian, quan niệm thẩm mỹ và niềm tự hào về cội nguồn. Qua từng sợi lanh, từng đường dệt, mạch văn hóa La Chí tiếp tục được trao truyền, góp phần gìn giữ bản sắc dân tộc giữa nhịp sống hiện đại.



Sau công đoạn kéo sợi, phụ nữ La Chí sẽ trải sợi cho mượt mà, kéo đều tay để có sợi chỉ đều nhau.



Từ những sợi chỉ mỏng manh, người phụ nữ miệt mài bên khung cửi để dệt nên một tấm vải thô ung ý.

Người phụ nữ La Chí kiên trì nhuộm, phơi vải ít nhất 5 lần để tạo nên sắc chàm bền màu, đậm đà bản sắc dân tộc.



Các sợi bông được phơi dưới nắng, chuẩn bị cho công đoạn bột bông, se sợi.



Công việc kéo sợi là khó nhất và đòi hỏi sự khéo léo, uyển chuyển của người phụ nữ.



MÓN NGON CUỐI TUẦN

Cá thu sốt cà chua, đậm đà dưa côm

■ HƯƠNG GIANG



Nguyên liệu tươi ngon, sơ chế kỹ lưỡng là bí quyết giúp món cá thu sốt cà chua đậm đà, hấp dẫn.



Từ những nguyên liệu quen thuộc, cá thu sốt cà chua hấp dẫn bởi miếng cá chắc ngọt, thấm đều gia vị, hòa quyện cùng nước sốt chua dịu, sảng mồm. Khi ăn cùng cơm nóng và rau xanh, món ăn dân dã này mang đến hương vị hài hòa, khiến bữa cơm gia đình thêm ngon miệng.

Để món ăn ngon, nên chọn cá thu tươi, cắt khúc vừa ăn, rửa sạch, thấm khô. Có thể ngâm cá trong nước muối loãng để giảm mùi tanh, sau đó ướp với chút nước mắm, muối và hạt nêm cho đậm vị. Cà chua rửa sạch, băm nhỏ; hành khô thái lát, gừng thái sợi, hành lá và thì là cắt khúc. Ớt thái lát, điều chỉnh lượng dùng tùy khẩu vị.

Đun nóng dầu ăn, cho cá vào rán sơ hai mặt đến khi bề mặt se lại và hơi vàng, giúp miếng cá săn chắc, hạn chế vỡ khi om. Tiếp đó, phi



Cá thu sốt cà chua với thịt cá săn chắc, nước sốt sánh đỏ.

thơm hành khô, cho cà chua vào đảo đều đến khi mềm nhuyễn. Thêm tương cà, nước mắm, muối, đường, hạt nêm và hạt tiêu, nêm nếm vừa ăn. Nếu muốn nhiều nước sốt, có thể thêm một chút nước nóng, đun nhỏ lửa cho hỗn hợp hòa quyện.

Khi sốt cà chua sánh lại, cho cá vào om nhỏ lửa để gia vị thấm đều. Thêm gừng thái sợi và ớt, đun đến khi cá chín, nước sốt phủ đều từng khúc cá. Trước khi tắt bếp, cho hành lá, thì là vào đảo nhẹ để giữ màu xanh và hương thơm.

Cá thu sốt cà chua ngon khi thịt cá săn chắc, không khô, nước sốt đỏ nâu sánh mịn, hài hòa vị chua, mặn, ngọt. Ăn cùng cơm nóng và rau xanh, món ăn dân dã này mang đến hương vị đậm đà, ấm áp cho bữa cơm gia đình ngày đông.